

## **ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

### **1. Thông tin về học phần**

Tên học phần

- Tiếng Việt: **ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH**
- Tiếng Anh: **FINANCIAL INVESTMENT**

Mã học phần: **FIB357** Số tín chỉ: 3 (3-0)

Đào tạo trình độ: *Đại học*

Học phần tiên quyết: *Quản trị tài chính 1 và 2*

### **2. Mô tả tóm tắt học phần**

Học phần cung cấp cho sinh viên những hiểu biết và các kỹ năng về phân tích và đầu tư chứng khoán trên cơ sở lý thuyết được trang bị bao gồm kiến thức về rủi ro, tỷ suất sinh lời trong đầu tư chứng khoán. Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp thêm các phương pháp phân tích để ra quyết định đầu tư như phân tích vĩ mô, phân tích ngành, phân tích tỷ số tài chính cũng như các phân tích kỹ thuật. Tiếp đến, học phần trang bị kiến thức phân tích ra quyết định đầu tư cổ phiếu, trái phiếu và thiết lập một danh mục đầu tư hiệu quả nhằm tối thiểu hóa rủi ro và tối đa hóa lợi nhuận.

### **3. Mục tiêu**

Giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để ra được các quyết định đầu tư trái phiếu, cổ phiếu và một danh mục đầu tư tài chính.

### **4. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):** Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

- a) Hiểu và biết tính toán TSSL và đo lường rủi ro DMĐT chứng khoán.
- b) Phân tích và đánh giá lựa chọn chứng khoán đầu tư.
- c) Phân tích và ra quyết định đầu tư trái phiếu.
- d) Phân tích và ra quyết định đầu tư cổ phiếu.
- e) Vận dụng sáng tạo trong việc phân tích và ra quyết định DMĐT chứng khoán.
- f) Thiết kế và quản lý DMĐT chứng khoán.

## 5. Nội dung:

| STT   | Chương/Chủ đề  | Nhằm đạt<br>KQHT | Số tiết |    |
|-------|--|------------------|---------|----|
|       |  |                  | LT      | TH |
| 1     | <b>Chủ đề 1. Rủi ro và tỉ suất sinh lời của DMĐT chứng khoán</b> |                  | 8       | 0  |
| 1.1   | Mức sinh lời, tỉ suất sinh lời                                   | a                |         |    |
| 1.2   | Đo lường rủi ro đối với một tài sản tài chính                    | a                |         |    |
| 1.3   | Đo lường rủi ro đối với DMĐT chứng khoán                         | a                |         |    |
| 2     | <b>Chủ đề 2. Phân tích đầu tư</b>                                |                  | 4       | 0  |
| 2.1   | Phân tích nền kinh tế  | b                |         |    |
| 2.2   | Phân tích ngành  | b                |         |    |
| 2.3   | Phân tích công ty  | b                |         |    |
| 2.3.1 | Phân tích cơ bản   |                  |         |    |
| 2.3.2 | Phân tích kỹ thuật   |                  |         |    |
| 3     | <b>Chủ đề 3. Phân tích và quyết định đầu tư trái phiếu</b>       |                  | 7       | 0  |
| 3.1   | Các vấn đề cơ bản về trái phiếu                                  | c                |         |    |
| 3.2   | Phát hành và niêm yết trái phiếu                                 | c                |         |    |
| 3.3   | Phân tích rủi ro trong đầu tư trái phiếu.                        | c                |         |    |
| 3.4   | Các chỉ tiêu đo lường lợi suất trái phiếu                        | c                |         |    |
| 3.5   | Các chỉ tiêu đo lường rủi ro trái phiếu                          | c                |         |    |
| 3.6   | Quyết định đầu tư trái phiếu                                     | c                |         |    |
| 4     | <b>Chủ đề 4. Phân tích và quyết định đầu tư cổ phiếu</b>         |                  | 7       | 0  |
| 4.1   | Các vấn đề cơ bản về cổ phiếu                                    | d                |         |    |
| 4.2   | Các loại giá cổ phiếu  | d                |         |    |
| 4.3   | Phân tích rủi ro trong đầu cổ phiếu.                             | d                |         |    |
| 4.4   | Định giá cổ phiếu  | d                |         |    |
| 4.5   | Quyết định đầu tư cổ phiếu                                       | d                |         |    |
| 5     | <b>Chủ đề 5. Danh mục đầu tư chứng khoán</b>                     |                  | 15      | 0  |
| 5.1   | Tổng quan về DMĐT  | e                |         |    |
| 5.2   | Lý thuyết Markowitz về DMĐT hiệu quả                             | e                |         |    |
| 5.3   | Lý thuyết Markowitz về DMĐT tối ưu                               | e                |         |    |
| 5.4   | Mô hình định giá tài sản vốn (CAPM)                              | e                |         |    |
| 6     | <b>Chủ đề 6. Xây dựng và quản lý DMĐT chứng khoán</b>            |                  | 4       | 0  |
| 6.1   | Quản lý DMĐT và qui trình quản lý DMĐT                           | f                |         |    |
| 6.2   | Các phương pháp quản lý DMĐT                                     | f                |         |    |
| 6.3   | Đánh giá hiệu quả DMĐT   | f                |         |    |

**6. Tài liệu dạy và học:**

| STT | Tên tác giả                | Tên tài liệu                    | Năm xuất bản | Nhà xuất bản | Địa chỉ khai thác tài liệu | Mục đích sử dụng |           |
|-----|----------------------------|---------------------------------|--------------|--------------|----------------------------|------------------|-----------|
|     |                            |                                 |              |              |                            | Tài liệu chính   | Tham khảo |
| 1   | Bộ môn TCNH                | Bài giảng Đầu tư tài chính      | 2016         |              | Thư viện số ĐHNT           | x                |           |
| 2   | Võ Thị Thúy Anh và cộng sự | Giáo trình Đầu tư tài chính     | 2012         | Tài chính    | Các hiệu sách              |                  | x         |
| 3   | Bùi Kim Yến                | Phân tích và đầu tư chứng khoán | 2008         | Thống kê     | Thư viện ĐHNT              |                  | x         |
| 4   | Phan Thị Bích Nguyệt       | Đầu tư tài chính                | 2005         | Thống kê     | Thư viện ĐHNT              |                  | x         |

**7. Đánh giá kết quả học tập:**

| STT | Hình thức đánh giá        | Nhằm đạt KQHT   | Trọng số (%) |
|-----|---------------------------|-----------------|--------------|
| 1   | Các lần kiểm tra giữa kỳ  | a,c, d, e       | 25           |
| 2   | Bài tập cá nhân hoặc nhóm | a,b, c, d, e, f | 25           |
| 3   | Bài thi kết thúc học phần | a,b, c, d, e, f | 50           |

**NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**  
(Ký và ghi họ tên)

**TS. Võ Văn Cần ThS Nguyễn Hữu Mạnh ThS Nguyễn Thị Kim Dun**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**  
(Ký và ghi họ tên)

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(Ký và ghi họ tên)

## **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

### **1. Thông tin về học phần**

Tên học phần

- Tiếng Việt: **ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH**
- Tiếng Anh: **FINANCIAL INVESTMENT**

Mã học phần: **FIB357** Số tín chỉ: **3 (3-0)**

Đào tạo trình độ: *Đại học*

Học phần tiên quyết: *Quản trị tài chính 1 và 2*

### **2. Thông tin về giảng viên**

Họ và tên:

Võ Văn Cần Chức danh, học vị: **Giảng viên – Tiến sĩ**

Điện thoại: Email: [canvv@ntu.edu.vn](mailto:canvv@ntu.edu.vn)

Nguyễn Hữu Mạnh Chức danh, học hàm, học vị: **ThS**

Điện thoại: Email: [manhnh@ntu.edu.vn](mailto:manhnh@ntu.edu.vn)

Nguyễn Thị Kim Dung Chức danh, học hàm, học vị: **ThS**

Điện thoại: Email: [dungnknk@ntu.edu.vn](mailto:dungnknk@ntu.edu.vn)

Địa điểm, lịch tiếp SV: Văn phòng Bộ môn Tài chính, Tầng 5, Khu nhà đa năng.

### **3. Mô tả tóm tắt học phần**

Học phần cung cấp cho sinh viên những hiểu biết và các kỹ năng về phân tích và đầu tư chứng khoán trên cơ sở lý thuyết được trang bị bao gồm kiến thức về rủi ro, tỷ suất sinh lời trong đầu tư chứng khoán. Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp thêm các phương pháp phân tích để ra quyết định đầu tư như phân tích vĩ mô, phân tích ngành, phân tích tỷ số tài chính cũng như các phân tích kỹ thuật. Tiếp đến, học phần trang bị kiến thức phân tích ra quyết định đầu tư cổ phiếu, trái phiếu và thiết lập một danh mục đầu tư hiệu quả nhằm tối thiểu hóa rủi ro và tối đa hóa lợi nhuận.

### **4. Mục tiêu**

Giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để ra được các quyết định đầu tư trái phiếu, cổ phiếu và một danh mục đầu tư tài chính.

**5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):** Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

- a) Hiểu và biết tính toán TSSL và đo lường rủi ro DMĐT chứng khoán.
- b) Phân tích và đánh giá lựa chọn chứng khoán đầu tư.
- c) Phân tích và ra quyết định đầu tư trái phiếu.
- d) Phân tích và ra quyết định đầu tư cổ phiếu.
- e) Vận dụng sáng tạo trong việc phân tích và ra quyết định DMĐT chứng khoán.
- f) Thiết kế và quản lý DMĐT chứng khoán.

**6. Kế hoạch dạy học – Lý thuyết**

| <i>STT</i> | <i>Chương/Chủ đề</i>   | <i>Nhằm đạt KQHT</i> | <i>Số tiết</i> | <i>PP dạy – học</i>                | <i>Chuẩn bị của sinh viên</i>                           |
|------------|--|----------------------|----------------|------------------------------------|---|
| 1          | <b>Chủ đề 1. Rủi ro và tỉ suất sinh lời của DMĐT chứng khoán</b> |                      | 8              | Diễn giải và hướng dẫn làm bài tập | Đọc trước tài liệu, làm bài tập cá nhân/ bài tập nhóm   |
| 1.1        | Mức sinh lời, tỉ suất sinh lời                                   | a                    |                |                                    |   |
| 1.2        | Đo lường rủi ro đối với một tài sản tài chính                    | a                    |                |                                    |   |
| 1.3        | Đo lường rủi ro đối với DMĐT chứng khoán                         | a                    |                |                                    |   |
| 2          | <b>Chủ đề 2. Phân tích đầu tư</b>                                |                      | 4              | Diễn giải và hướng dẫn làm bài tập | Đọc trước tài liệu, làm bài tập cá nhân và thuyết trình |
| 2.1        | Phân tích nền kinh tế  | b                    |                |                                    |   |
| 2.2        | Phân tích ngành  | b                    |                |                                    |   |
| 2.3        | Phân tích công ty  | b                    |                |                                    |   |
| 2.3.1      | Phân tích cơ bản   |                      |                |                                    |   |
| 2.3.2      | Phân tích kỹ thuật   |                      |                |                                    |   |
| 3          | <b>Chủ đề 3. Phân tích và quyết định đầu tư trái phiếu</b>       |                      | 7              | Diễn giải và hướng dẫn làm bài tập | Đọc trước tài liệu, làm bài tập cá nhân/ bài tập nhóm   |
| 3.1        | Các vấn đề cơ bản về trái phiếu                                  | c                    |                |                                    |   |
| 3.2        | Phát hành và niêm yết trái phiếu                                 | c                    |                |                                    |   |
| 3.3        | Phân tích rủi ro trong đầu tư trái phiếu.                        | c                    |                |                                    |   |
| 3.4        | Các chỉ tiêu đo lường lợi suất trái phiếu                        | c                    |                |                                    |   |
| 3.5        | Các chỉ tiêu đo lường rủi ro trái phiếu                          | c                    |                |                                    |   |
| 3.6        | Quyết định đầu tư trái phiếu                                     | c                    |                |                                    |   |

|     |   |   |    |                                    |   |
|-----|---|---|----|------------------------------------|---|
| 4   | <b>Chủ đề 4. Phân tích và quyết định đầu tư cổ phiếu</b>                  |   | 7  | Diễn giải và hướng dẫn làm bài tập | Đọc trước tài liệu, làm bài tập cá nhân/ bài tập nhóm |
| 4.1 |   | d |    |                                    |   |
| 4.2 | Các vấn đề cơ bản về cổ phiếu   | d |    |                                    |   |
| 4.3 | Các loại giá cổ phiếu   | d |    |                                    |   |
| 4.4 | Phân tích rủi ro trong đầu tư cổ phiếu.                                   | d |    |                                    |   |
| 4.5 | Định giá cổ phiếu<br>Quyết định đầu tư cổ phiếu                           | d |    |                                    |   |
| 5   | <b>Chủ đề 5. Danh mục đầu tư chứng khoán</b>                              |   | 15 | Diễn giải và hướng dẫn làm bài tập | Đọc trước tài liệu, làm bài tập cá nhân/ bài tập nhóm |
| 5.1 |   | e |    |                                    |   |
| 5.2 | Tổng quan về DMĐT   | e |    |                                    |   |
| 5.3 | Lý thuyết Markowitz về DMĐT hiệu quả                                      | e |    |                                    |   |
| 5.4 | Lý thuyết Markowitz về DMĐT tối ưu<br>Mô hình định giá tài sản vốn (CAPM) | e |    |                                    |   |
| 6   | <b>Chủ đề 6. Xây dựng và quản lý DMĐT chứng khoán</b>                     |   | 4  | Diễn giải và hướng dẫn làm bài tập | Đọc trước tài liệu, làm bài tập cá nhân/ bài tập nhóm |
| 6.1 |   | f |    |                                    |   |
| 6.2 | Quản lý DMĐT và qui trình quản lý DMĐT                                    | f |    |                                    |   |
| 6.3 | Các phương pháp quản lý DMĐT<br>Đánh giá hiệu quả DMĐT                    | f |    |                                    |   |

## 7. Tài liệu dạy và học

| STT | Tên tác giả                | Tên tài liệu                | Năm xuất bản | Nhà xuất bản | Địa chỉ khai thác tài liệu | Mục đích sử dụng |           |
|-----|----------------------------|-----------------------------|--------------|--------------|----------------------------|------------------|-----------|
|     |                            |                             |              |              |                            | Tài liệu chính   | Tham khảo |
| 1   | Bộ môn TCNH                | Bài giảng Đầu tư tài chính  | 2016         |              | Thư viện số ĐHNT           | x                |           |
| 2   | Võ Thị Thúy Anh và cộng sự | Giáo trình Đầu tư tài chính | 2012         | Tài chính    | Các hiệu sách              |                  | x         |
| 3   | Bùi Kim Yến                | Phân tích và                | 2008         | Thống kê     | Thư viện                   |                  | x         |

|   |                      |                    |      |          |               |  |   |
|---|----------------------|--------------------|------|----------|---------------|--|---|
|   |                      | đầu tư chứng khoán |      |          | ĐHNT          |  |   |
| 4 | Phan Thị Bích Nguyệt | Đầu tư tài chính   | 2005 | Thống kê | Thư viện ĐHNT |  | x |

### 8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

Học tập và làm bài đầy đủ, đúng qui định.

### 9. Đánh giá kết quả học tập:

#### 9.1. Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến)

| Lần kiểm tra | Tuần thứ | Hình thức kiểm tra | Chủ đề/Nội dung được kiểm tra |
|--------------|----------|--------------------|-------------------------------|
| 1.           | 12       | Viết               | Chủ đề 1, 2, 3, 4             |
| 2.           | 15       | Viết               | Chủ đề 5                      |

#### 9.2. Thang điểm học phần

| STT | Hình thức đánh giá        | Nhằm đạt KQHT   | Trọng số (%) |
|-----|---------------------------|-----------------|--------------|
| 1   | Các lần kiểm tra giữa kỳ  | a,c, d, e       | 25           |
| 2   | Bài tập cá nhân hoặc nhóm | a,b, c, d, e, f | 25           |
| 3   | Bài thi kết thúc học phần | a,b, c, d, e, f | 50           |

**NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**  
(Ký và ghi họ tên)

**TS. Võ Văn Căn ThS Nguyễn Hữu Mạnh ThS Nguyễn Thị Kim Dun**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**  
(Ký và ghi họ tên)

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(Ký và ghi họ tên)